

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg
ngày 19/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch
triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội
về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội
để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 19/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (viết tắt là Nghị quyết), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 19/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 131/QĐ-TTg) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Quyết định số 131/QĐ-TTg.

- Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan chặt chẽ, gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động triển khai Quyết định số 131/QĐ-TTg.

- Xác định cụ thể, đầy đủ, toàn diện các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp, thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

2. Rà soát, xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Nghị quyết

a) Đối với văn bản thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo gửi danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

b) Đối với văn bản thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã, phường gửi danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

3. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Nghị quyết; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về Nghị quyết; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, đôn đốc tổ chức thi hành Nghị quyết; trả lời các phản ánh, kiến nghị; tiếp nhận, tổng hợp gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các phản ánh, kiến nghị vượt thẩm quyền.

4. Sơ kết, tổng kết việc thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ 05 năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết.

5. Báo cáo về tổ chức thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Báo cáo tổ chức thi hành Nghị quyết trên địa bàn tỉnh.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu, đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cùng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc ban hành mới các quy định về trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất theo hình thức rút gọn đối với các dự án đầu tư công trung hạn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định bổ sung.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong phạm vi của mình chủ động triển khai Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Đồng thời, căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết hoặc lồng ghép vào Kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, trong đó lưu ý các nhiệm vụ liên quan đến nguồn lực thực hiện các nội dung được phân cấp, phân quyền hoặc giao trách nhiệm theo quy định của Nghị quyết.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với các tổ chức thành viên của Mặt trận tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ Mặt trận, đoàn viên, hội viên và người dân nội dung Quyết định số 131/QĐ-TTg; đồng thời, hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi thẩm quyền. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, thường xuyên giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện Kế hoạch của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 19/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh căn cứ Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUBND: CVP, các PCVP, P.P KGVX (Tuyên);
- Lưu: VT, KGVX (Thuyên).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn